

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Thuận** và bà **Lê Thị Nhó**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa:

* **Nguyên đơn**: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật ông Lô Bằng Giang, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên. Đại diện theo ủy ông Đào Ngọc T, sinh năm 1997 và ông Trương Ngọc Á, sinh năm 1981; Cùng trú tại: Số 353 đường Nguyễn Tri P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Ông Á có mặt, ông T vắng mặt).

*. **Bị đơn**: Bà Trần Phan Ánh X, sinh năm 1983; Trú tại: Số K83/7 đường H, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. (Bà X có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản trình bày, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 11/12/2015, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và bà Trần Phan Ánh X ký hợp đồng tín dụng số 20151215 - 500000-0355, theo số hiệu hồ sơ số 268655 vay số tiền 21.100.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 5%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận, bà X mỗi tháng trả 1.276.000đ. Trong quá trình vay, bà X đã thanh toán cho Công ty được 08 lần với số tiền 13.660.000 đồng. Sau ngày 23/10/2016, bà Xuân không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Công ty. Sau đó, Công ty đã nhiều lần yêu cầu trả nợ cho Công ty nhưng bà X vẫn không thanh toán. Bà X đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà X trả số tiền 27.631.880 đồng (trong đó số

tiền gốc đến hạn là 15.688.000 đồng và số nợ gốc chưa đến hạn là 11.943.880 đồng).

Trong bản tự khai, tại phiên hòa giải, bị đơn trình bày:

Vào ngày 11/12/2015, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và tôi ký hợp đồng tín dụng số 20151215-500000-0355, theo số hiệu hồ sơ số 268655 vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 5%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận, mỗi tháng tôi trả 1.276.000đ. Trong quá trình vay, tôi đã thanh toán được 08 lần với số tiền 13.660.000 đồng. Sau ngày 23/10/2016, tôi có đề nghị thanh lý toàn bộ hợp đồng nhưng do bên cho vay đưa ra số tiền quá cao nên tôi không trả được.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc tôi trả số tiền 27.631.880 đồng (trong đó số tiền gốc đến hạn là 15.688.000 đồng và số nợ gốc chưa đến hạn là 11.943.880 đồng) thì tôi không đồng ý, tôi chỉ còn nợ 10.000.000đ, tôi sẽ trả mỗi tháng 500.000đ. Tôi là hộ nghèo và đang có hoàn cảnh khó khăn nên tôi không có khả năng trả một lần.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm xác định Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện đầy đủ thủ tục trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để buộc bị đơn là bà Ánh X phải trả cho nguyên đơn số tiền 27.631.880 đồng (trong đó số tiền gốc đến hạn là 15.688.000 đồng và số nợ gốc chưa đến hạn là 11.943.880 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và bị đơn bà Phan Thị Ánh X là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ cư trú trên địa bàn quận Thanh Khê nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 11/12/2015, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và bà Trần Phan Ánh X ký hợp đồng tín dụng số 20151215-500000-0355, theo số hiệu hồ sơ số 268655 vay số tiền 21.100.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 5%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Đây là hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp về nội dung không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên được thừa nhận và bảo vệ.

Tại phiên hòa giải và phiên tòa hôm nay, bà X chỉ thừa nhận còn nợ Công ty tài chính số tiền 10.000.000 đồng và sẽ trả với phương thức trả 500.000 đồng mỗi tháng. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bà X đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền. Tính đến nay, bà X chỉ thanh toán được 08 lần với số tiền 13.660.000 đồng. Sau ngày 23/10/2016, bà Xuân không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Công ty Tài chính. Nợ đã quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng các bên đã ký kết mà bà Ánh X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ. Như vậy, bà Ánh X đã vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng, là người có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để buộc bà Ánh X phải trả số tiền còn nợ là 27.631.880 (trong đó số tiền gốc đến hạn là 15.688.000 đồng và số nợ gốc chưa đến hạn là 11.943.880 đồng) là phù hợp.

Việc bà X cho rằng bà chỉ còn nợ 10.000.000đ và đồng ý trả mỗi tháng 500.000đ, Hội đồng xét xử thấy rằng, bà X không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc đã trả số tiền cho nguyên đơn còn nợ lại 10.000.000đ và phương thức trả mỗi tháng 500.000đ không được phía nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là:

$$27.631.880đ \times 5\% = 1.381.500đ$$

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 463, 466, 468 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trần Phan Ánh X.

2. Xử : Buộc bà Trần Phan Ánh X phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 27.631.880 đồng (trong đó số tiền gốc đến hạn là 15.688.000 đồng và số nợ gốc chưa đến hạn là 11.943.880 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bà Trần Phan Ánh X còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.381.500đ, bà Trần Phan Ánh X phải chịu. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 690.797 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 7961 ngày 11.01.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường